

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 211/2025/HS-PT

Ngày: 25/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các thẩm phán: 1/ Ông Vũ Thế Phương.

2/ Ông Nguyễn Xuân Quang.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đoàn Hữu Phúc - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 116/2025/QĐXXPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2025/HSPT-QĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025 và Thông báo số 115/TB-TA ngày 15/4/2025.

Do có kháng cáo của các bị cáo Lê Văn L, Phạm Ngọc Thanh L1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 28-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn L** (tên gọi khác: Long Sa Đ), sinh năm 1975, tại Đồng Tháp; căn cước công dân số 087075013507; nơi cư trú: Tổ A, ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G (đã chết) và bà Lương Thị L2 (đã chết); bị cáo là con thứ sáu trong gia đình có tám anh chị em, có vợ Nguyễn Thị T (1975), đã ly hôn và ba con, con lớn nhất sinh năm 1998 và con nhỏ nhất sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 29/12/2023 được tại ngoại.

2. Họ và tên: **Phạm Ngọc Thanh L1**, sinh năm 1978, tại Đồng Nai; căn cước công dân số: 075078004529; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số B, tổ D, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc B (sinh năm 1951) và bà Nguyễn Thị A (sinh năm 1956); bị cáo là con thứ hai trong gia đình có bốn anh em, có vợ Lê Thị Hoàng M (1982) và ba con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 22/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo Bản án số 31/2009/HS-ST, chấp hành xong ngày 22/7/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023 được tại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 20/12/2023, Phòng C1 Công an tỉnh Đ phối hợp Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang nhiều đối tượng đang tham gia đánh bạc bằng hình thức “đá gà” thắng thua bằng tiền tại lô cao su thuộc ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai, một số đối tượng bỏ chạy thoát. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi đánh bạc đối với Vũ Minh P, Nguyễn Ngọc H, Phạm Ngọc Thanh L1, Nguyễn Minh C, Lê Văn L. Thu giữ tài liệu, đồ vật gồm:

- Tại hiện trường đánh bạc thu giữ:
 - + 01 con gà đã băng cựa kim loại hai chân,
 - + 01 cân đồng loại 05 kg dùng để cân gà, 01 tấm nhựa dùng để thả gà,
 - + 05 cuộn băng keo đã sử dụng và 10 cuộn băng keo chưa sử dụng (dùng để băng cựa gà).
 - + 03 xe mô tô có biển số: 18Z4-8343, 85R6-2611, 51P1-9570.

- Thu giữ trên người các bị cáo số tiền: 9.250.000 đồng (chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) gồm: Nguyễn Ngọc H số tiền 450.000 đồng; Phạm Ngọc Thanh L1 số tiền 3.000.000 đồng, Vũ Minh P số tiền 1.000.000 đồng, Lê Đức T1 số tiền 1.000.000 đồng và Nguyễn Minh C số tiền 3.800.000 đồng.

Ngày 21/12/2023 và 25/12/2023, Lê Văn L và Lê Đức T1 đến Công an huyện T đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Kết quả điều tra, thu thập tài liệu chứng cứ án như sau:

Vào ngày 20/12/2023, tại khu vực lô cao su thuộc ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn L tổ chức đánh bạc dưới hình thức “đá gà” thắng thua bằng tiền. L là người chuẩn bị 15 cuộn băng keo để băng cựa gà, 01 cân đồng hồ loại 05 kg, 01 tấm chắn bằng nhựa cứng và đứng ra nhận các kèo cá cược và cấp các trận gà, là người đứng ra làm trọng tài hô thả gà và xác định kết quả thắng thua. Mỗi trận gà L sẽ thu tiền “xâu” là 5% trên tổng số tiền bên thắng. Tại thời điểm bắt quả tang đang diễn ra trận đá gà giữa con gà “Điều” nặng 3,4 kg của nhóm các đối tượng: Nguyễn Ngọc H, Phạm Ngọc Thanh L1, Vũ Minh P và Phan Tuấn T2 với con gà “Khét” nặng 3,4 kg của nhóm Lê Đức T1 và một số đối tượng tên P, H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), tỉ lệ cá cược 1:1, tiền cá cược mỗi bên là 10.000.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua thì lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Nhóm đặt cược theo gà Điều số tiền 10.000.000 đồng gồm:

- Nguyễn Ngọc H mang theo số tiền 450.000 đồng để tham gia đánh bạc, H thỏa thuận tham gia góp số tiền 3.000.000 đồng.

- Phạm Ngọc Thanh L1 mang theo số tiền 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, L1 tham gia góp số tiền 3.000.000 đồng.

- Vũ Minh P mang theo số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, P tham gia góp số tiền 1.000.000 đồng.

- Phan Tuấn T2 mang theo số tiền 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, T2 góp số tiền 2.000.000 đồng.

- Đặng Quang K mang theo số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, K góp số tiền 1.000.000 đồng.

Nhóm đặt cược theo gà “Khét” số tiền 10.000.000 đồng gồm:

- Lê Đức T1 mang theo số tiền 1.000.000 đồng và dùng 1.000.000 đồng để đặt cược.

- Đối tượng P góp số tiền 1.000.000 đồng, H góp số tiền 2.000.000 đồng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và số tiền 6.000.000 đồng do Lê Văn L góp từ những con bạc khác tại hiện trường để đủ 10.000.000 đồng.

Nhóm đá “hàng xáo” số tiền 5.000.000 đồng mỗi bên (không thông qua trọng tài, tự thỏa thuận ăn thua với nhau) gồm: Nguyễn Minh C mang theo số tiền 3.800.000 đồng để tham gia đánh bạc, C tham gia cá cược “hàng xáo” với Huỳnh Minh T3 và Nguyễn Thế V số tiền 5.000.000 đồng, C theo đặt cược gà “Khét”, T3 và V đặt cược gà “Điều” tỉ lệ cá cược 10 ăn 7 (gà Điều: gà Khét).

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 28-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đã Quyết định:**

Căn cứ:

- Điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L (tên gọi khác: Long Sa Đ) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo vào cơ sở chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 29/12/2023.

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo vào cơ sở chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023.

- Ngoài 02 bị cáo, còn có bị cáo khác nhưng không kháng cáo, kháng nghị và bản án còn tuyên về chế định án treo, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 04/12/2024, bị cáo Lê Văn L, Phạm Ngọc Thanh L1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:**

Ngày 20/12/2023, bị cáo Lê Văn L đã tổ chức cho bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 và các bị cáo khác tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322; xét xử bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án 02 năm tù, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 mức án 01 năm tù là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo Lê Văn L đã cung cấp thêm chứng cứ thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang ở nhà tình thương, là lao động chính hiện đang phải nuôi 03 con. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Lê Văn L được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách kéo dài, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý trong thời gian thử thách để bị cáo có cơ hội sửa sai. Còn bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo không biết ăn năn hối cải mà lại tiếp tục phạm tội mới. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ nào mới, quan trọng. Do đó, đề nghị Hội đồng không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các bị cáo kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào ngày 20/12/2023, tại khu vực lô cao su thuộc ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Phòng C1 Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an huyện T bắt quả tang Lê Văn L sử dụng 15 cuộn băng keo để băng cựa gà, 01 cân đồng hồ loại 05 kg, 01 tấm chắn bằng nhựa để tổ chức đánh bạc dưới hình thức “đá gà” được thua bằng tiền giữa gà “Điều” và gà “Khét” cho 12 người tham gia đặt cược với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 28.500.000 đồng. Bị cáo Phạm Ngọc T4 mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng vào việc đánh bạc.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c, khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; xét xử bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Lê Văn L là người chuẩn bị các dụng cụ, nhận kèo cá cược và cấp các trận đá gà, làm trọng tài hô thả gà và xác định kết quả

thắng thua, thu tiền bên thua đưa cho bên thắng và mỗi trận gà L sẽ thu tiền “xâu” số tiền 5% trên tổng số tiền bên thắng. Còn bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 là người trực tiếp tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà. Cấp sơ thẩm đã phân hóa vai trò, vị trí và căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án 02 năm tù; xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 01 năm tù là phù hợp.

Bị cáo Lê Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Bị cáo cung cấp được tình tiết mới thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ đã chết, hiện đang ở nhà tình thương, đã ly hôn vợ 7 năm, một mình phải nuôi 03 con nhỏ, bị cáo lại không có việc làm ổn định, được chính quyền địa phương xác nhận.

Xét thấy bị cáo Lê Văn L lần đầu phạm tội; bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình nuôi 03 con; bị cáo có nơi cư trú ổn định. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách kéo dài để bị cáo có cơ hội sửa sai, trở thành người công dân có ích.

Bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 là người có nhân thân xấu, năm 2009 đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi “Tổ chức đánh bạc”, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, cung cấp thêm tình tiết mới thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi cha mẹ già và 03 con ăn học, được chính quyền địa phương xác nhận. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm của bản thân, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhưng do bị cáo đã từng phạm tội “Tổ chức đánh bạc” nên chỉ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, không chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo.

[4] Về án phí HSPT: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Văn L, Phạm Ngọc Thanh L1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L và một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 28-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai do khách quan.

2/ Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L (tên gọi khác: Long Sa Đ) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn L cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Bị cáo Lê Văn L phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Thanh L1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo vào cơ sở chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn L, Phạm Ngọc Thanh L1 không phải chịu án phí HSPT.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Toà án ND huyện Thống Nhất;
- Viện kiểm sát huyện Thống Nhất;
- CQCSĐT CA tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục THADS huyện Thống Nhất;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Trung